TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **12**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 3 - 2024
"V/v tranh chấp ly hôn, con chung"

NHÂN DA NH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PH, TỈNH BÌNH PH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hương Trầm

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Đăng Thường
2. Bà Nguyễn Thị Thu Phương

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà****:* Bà Đỗ Thị Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 390/2023/TLST-HNGĐ ngày 06/12/2023 về việc *"Tranh chấp ly hôn, con chung"* theo Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29/02/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Văn Xuân Quang L, sinh năm 1972 *(xin vắng mặt)*
Trú tại: ấp Thuận Ph, xã Thuận Ph, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nh, sinh năm 1981 *(vắng mặt không có lý do)*
Trú tại: ấp Thuận Ph, xã Thuận Ph, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Văn Xuân Quang L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Văn Xuân Quang L và bà Nguyễn Thị Tuyết Nh có tình cảm và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2009, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND xã Thuận Ph, huyện Đồng Ph ngày 10/02/2009. Quá trình chung sống không được hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống trong cách nuôi dạy con cái, chi tiêu tài chính, quan hệ với gia đình bên chồng, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Nay nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng đã ly thân không còn tình cảm, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với bà Nguyễn Thị Tuyết Nh.

Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung tên Văn Minh Tr, sinh ngày 28/12/2009 và Văn Thị Hà M sinh ngày 15/11/2012 . Khi ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, các khoản nợ chung, các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Ngoài ra, ông Linh không trình bày và không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết Nh vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng với quy định pháp luật.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Văn Xuân Quang L được ly hôn với bà Nguyễn Thị Tuyết Nh.

Về con chung: Đề nghị giao con chung tên Văn Minh Tr, sinh ngày 28/12/2009 và Văn Thị Hà M sinh ngày 15/11/2012 cho ông Văn Xuân Quang L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Không giải quyết cấp dưỡng nuôi con do đương sự không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn ông Văn Xuân Quang L khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết Nh và yêu cầu được nuôi con chung khi ly hôn. Bị đơn có nơi cư trú tại tổ 2, ấp Thuận Ph, xã Thuận Ph, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định quan hệ pháp luật của vụ án là *"Tranh chấp ly hôn, con chung"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

Về việc vắng mặt đương sự: Nguyên đơn ông Văn Xuân Quang L có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết Nh đã được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên họp kiểm tra tiếp cận việc giao nộp, công khai chứng cứ, phiên hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt không có lý do đến lần thứ hai mặc dù đã được Tòa án tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa sơ thẩm. Vì vậy, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Văn Xuân Quang L và bà Nguyễn Thị Tuyết Nh tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND xã Thuận Ph, huyện Đồng Ph ngày 10/02/2009. Xét, đây là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Linh khẳng định mâu thuẫn hôn nhân trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã hết và không thể hàn gắn được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Tuyết Nh. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương được biết quá trình chung sống đôi bên thường xuyên mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân. Mặc dù Tòa án mở phiên hòa giải nhằm hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Điều này thể hiện, bà Nhung không quan tâm và bỏ mặc quan hệ hôn nhân của hai người. Ông Linh khẳng định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên kiên quyết yêu cầu được ly hôn. Do đó có căn cứ xác định mâu thuẫn hôn nhân của ông Linh và bà Nhung đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh

phúc, không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014, tuyên xử cho ông Văn Xuân Quang L được ly hôn với bà Nguyễn Thị Tuyết Nh là phù hợp và có căn cứ.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung tên Văn Minh Tr, sinh ngày 28/12/2009 và Văn Thị Hà M sinh ngày 15/11/2012, ông Linh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, không giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Qua ghi nhận ý kiến của con chung trên 07 cũng có nguyện vọng được ông Văn Xuân Quang L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không tham gia giải quyết vụ án, từ khi vợ chồng ly thân con chung do ông Linh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Vì vậy, xét nguyện vọng của con chung trên 07 tuổi, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình cần giao con chung tên Văn Minh Tr, sinh ngày 28/12/2009 và Văn Thị Hà M sinh ngày 15/11/2012 cho ông Văn Xuân Quang L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Án phí hôn nhân sơ thẩm nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- *Về hôn nhân:* Tuyên xử cho ông Văn Xuân Quang L được ly hôn với bà Nguyễn Thị Tuyết Nh.

- *Về con chung:* Giao con chung tên Văn Minh Tr, sinh ngày 28/12/2009 và Văn Thị Hà M sinh ngày 15/11/2012 cho ông Văn Xuân Quang L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Bên không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật mà không ai có quyền ngăn cản.

Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- *Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác:* Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Ông Văn Xuân Quang L phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005468 ngày 06/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

- *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt được quyền Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Ph;
- VKSND huyện Đồng Ph;
- THADS huyện Đồng Ph;
- UBND xã Thuận Ph;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hương Trầm